Ngày dạy: 06/10/2023 (tiết 1)

09/10/2023 (tiết 2)

**Toán**

**BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN RÚT VỀ ĐƠN VỊ**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Biết cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1 (bài toán liên quan đến một phép chia và một phép nhân).

- Vận dụng cách giải toán vừa học để vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện được nhiệm vụ trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Dẫn dắt vào bài mới.  - Cách tiến hành: | |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát tranh sau và chia sẻ với bạn về những điều em quan sát được từ bức tranh:    ? Bức tranh cho biết điều gì?  ? Giá tiền 1 chiếc bút là bao nhiêu?  ! Nêu cách làm  - GV nhận xét, khen ngợi học sinh và dẫn dắt vào bài mới: Bài toán liên quan đến rút về đơn vị (Tiết 1) | - HS quan sát tranh, thực hiện chia sẻ với bạn cùng bàn:  - 5 chiếc bút giá 30 000 đồng.  - Giá tiền một chiếc bút là 6000 đồng.  - HS nêu. |
| **2. Hoạt động khám phá***:* **( Làm việc nhóm – Cá nhân)**  **-** Mục tiêu: + HS biết cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1 ( bài toán liên quan đến một phép chia và một phép nhân).  + Rèn cho học sinh kĩ năng làm việc nhóm, tư duy toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **-** GV đưa bài toán: **Cửa hàng bán 5 chiếc bút chì giá 30 000 đồng. Bạn Bình muốn mua 8 chiếc bút chì như thế. Hỏi bạn Bình phải trả bao nhiêu tiền?**  ! Thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu trên.  ! Trình bày kết quả thảo luận.  ! Trình bày bài giải  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  - GV chốt : Đây là cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1 ( bài toán liên quan đến một phép chia và một phép nhân).  - GV đưa các bước giải dạng “ rút về đơn vị” liên quan đến một phép chia và một phép nhân:  *+ Bước 1:* Tìm giá trị của một phần ( thực hiện phép chia)  *+ Bước 2:* Tìm giá trị nhiều phần đó ( thực hiện phép nhân)  **Lưu ý HS:** Chú ý kết quả có tên đơn vị trong dấu ngoặc; đáp số ghi đầy đủ cả số và tên đơn vị..  ! Lấy ví dụ bài toán rút về đơn vị.  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | + HS đọc lại bài toán.  + HS thảo luận nhóm 2  + Đại diện các nhóm trình bày một số cách làm. Ví dụ như:  \* Tìm giá tiền của một chiếc bút. Rồi tính giá tiền của 8 chiếc bút.  \* Ta lấy 30 000 : 5 = 6 000, rồi lấy  6 000 x 8 = 48 000. Vậy bạn Bình phải trả 48 000 đồng.  - HS nêu câu lời giải và trình bày bài giải như SGK.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS chia sẻ |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  - Mục tiêu:+ Giúp HS củng cố lại cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1. Vận dụng vào giải một số bài toán cụ thể để khắc sâu kiến thức.  + Rèn cho HS kĩ năng trình bày bài khoa học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1a: Làm việc chung cả lớp**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1a.  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán hỏi gì?  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời (bằng bảng con)  - GV nhận xét, tuyên dương.  ? Bài tập 1a rèn cho em kĩ năng gì?  - Nhắc lại cách giải bài toán “ rút về đơn vị “ dạng 1. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1a  + Mua 4 hộp sữa chua nha đam hết 32 000 đồng.  + Hỏi mua 6 hộp sữa chua như thế hết bao nhiêu tiền?  - Cả lớp làm việc chung cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời:  Bài giải  *Giá tiền 1 hộp sữa chua là:*  *32 000 : 4 = 8 000 ( đồng)*  *Số tiền phải trả để mua 6 hộp sữa chua là:*  *8 000 x 6 = 48 000 ( đồng)*  *Đáp số : 48 000 đồng.*  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  + Giải bài toán “rút về đơn vị" dạng 1.  - Vài HS nhắc lại |
| **Bài 1b: Làm việc cá nhân vào vở bài tập.**  - GV mời 1 HS đọc bài 1b:  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán yêu cầu gì?  - GV mời cả lớp làm bài giải vào vở.  - GV thu vở nhận xét một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.  ? Bài 1b củng cố cho em kiến thức gì?  - Nêu lại các bước giải bài toán “ rút về đơn vị" dạng 1.  - GV nhận xét, tuyên dương HS | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1b.  + Mua một quả dưa hấu ruột đỏ nặng 3 kg hết 48 000 đồng  + Mua một quả dưa hấu ruột đỏ nặng 5kg hết bao nhiêu tiền?  - HS làm vào vở  Bài giải  *Giá tiền 1 kg dưa hấu là:*  *48 000 : 3 = 16 000 ( đồng)*  *Số tiền phải trả để mua 5 kg dưa hấu là:*  *16 000 x 5 = 80 000 ( đồng)*  *Đáp số : 80 000 đồng.*  - GV thu vở nhận xét một số bài, đánh giá nhận xét chung và sửa lỗi.  + Giải bài toán “ rút về đơn vị “ dạng 1.  - Vài HS nhắc lại.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống ở bài tập 3a:    Nhân dịp đầu năm học mới, nhà sách Khai Sáng có chương trình khuyến mãi như sau: “ Cứ mua 5 quyển sách được tặng 10 chiếc nhãn vở”. Hỏi mua 20 quyển sách được tặng bao nhiêu chiếc nhãn vở?  - GV mời cả lớp suy nghĩ và đưa ra kết quả.  + Đáp án: Mua 20 quyển sách được tặng 40 chiếc nhãn vở.  - Nhận xét, tuyên dương học sinh | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS đọc tình huống của GV nêu.  - HS tính và đưa ra kết quả và cách tính.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**(Tiết 2)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS nghe bài hát: “Bé học phép chia”.  - GV cùng HS trao đổi về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe bài hát.  - Trả lời theo suy nghĩ cá nhân.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Biết cách giải “Bài toán liên quan đến rút về đơn vị” – Dạng toán liên quan đến hai phép chia.  + Vận dụng giải quyết một số vấn đề thực tiễn đơn giản.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 2: Làm việc chung cả lớp.**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  + Bài toán cho ta biết gì?  + Bài toán hỏi ta điều gì?  + Muốn biết 20 kg hạt sen đóng được bao nhiêu túi, truóc tiên ta phải tìm gì?  + Muốn tìm số kg hạt sen trong mỗi túi ta phải thực hiện phép tính gì?  + Để tìm số túi cần đóng hết 20 kg hạt sen ta phải làm thế nào?  - GV mời 1 hS làm bài vào bảng phụ.  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét.  \* GV chốt: *Với dạng “rút về đơn vị” liên quan đến hai phép chia, khi giải thường tiến hành theo hai bước:*  *+ Bước 1: Tìm giá trị một phần (thực hiện phép chia).*  *+ Bước 2: Tìm số phần có được theo giá trị đó (thực hiện phép chia).*  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”.  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Bài toán cho ta biết: Có 12 kg hạt sen đóng vào 3 túi.  - Hỏi 20 kg hạt sen thì đóng được bao nhiêu túi như thế?  - Muốn biết 20 kg hạt sen đóng được bao nhiêu túi, truóc tiên ta phải tìm số kg hạt sen trong mỗi túi.  - Muốn tìm số kg hạt sen trong mỗi túi ta phải thực hiện phép tính chia: 12 : 3 = 4 (kg)  - Để tìm số túi cần đóng hết 20 kg hạt sen ta phải làm tính chia:  20: 4 = 5(kg)  - Cả lớp làm bài vào vở nháp.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS nhắc lại.  - HS cả lớp tham gia trò chơi.  + HS1: 45 học sinh xếp thành 9 hàng đều nhau. Hỏi 60 học sinh xếp được thành bao nhiêu hàng đều nhau?  + HS2: 60 học sinh xếp được thành 12 hàng đều nhau.  + HS1: Một người trong 12 phút đạp xe được 3 km. Hồi trong 28 phút đạp xe được bao nhiều km?  + HS2:Trong 28 phút đạp xe được 7 km.  ......  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập:**  **-** Mục tiêu: + Biết cách giải “Bài toán liên quan đến rút về đơn vị” – Dạng toán liên quan đến hai phép chia.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 2: Làm việc chung cả lớp**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2 a.  a*) Rót hết 35 l sữa vào đầy 7 can giống nhau. Hỏi để rót hết 40 l sữa cần bao nhiêu can như thế?*  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời và giải bài toán vào vở.  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán hỏi ta điều gì?  ? Để biết rót hết 40 l sữa cần bao nhiêu can ta làm thế nào?  - GV mời HS làm bài vào vở.  - GV yêu cầu HS đổi vở, chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2 b.  *b) Người ta đóng 24 viên thuốc vào 4 vỉ đều nhau. Hỏi 6 672 viên thuốc thì đóng được vào bao nhiêu vỉ thuốc như thế?*  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời và giải bài toán vào vở.  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán hỏi ta điều gì?  ? Để biết rót hết 6 672 viên thuốc đóng được bao nhiêu vỉ thuốc ta làm thế nào?  - GV mời HS làm bài vào vở.  - GV chấm một số vở và yêu cầu HS đổi vở, chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 2 a.  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời và giải bài toán vào vở.  - Bài toán cho ta biết: Rót hết 35 l sữa vào đầy 7 can giống nhau.  - Hỏi để rót hết 40 l sữa cần bao nhiêu can như thế?  - Ta thực hiện theo 2 bước:  + Bước 1: Tìm giá trị một phần (thực hiện phép chia).  + Bước 2: Tìm số phần có được theo giá trị đó (thực hiện phép chia).  - HS giải bài toán vào vở.  Bài giải  Số lít sữa trong mỗi can là:  35:7=5 (1)  Số can cần để rót hết 40 7 là:  40:5= 8 (can)  Đáp số: 8 can.  - HS đổi vở, chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời và giải bài toán vào vở.  - Bài toán cho ta biết: *Người ta đóng 24 viên thuốc vào 4 vỉ đều nhau.*  - *Hỏi 6672 viên thuốc thì đóng được vào bao nhiêu vỉ thuốc như thế?*  - Ta thực hiện theo 2 bước:  + Bước 1: Tìm giá trị một phần (thực hiện phép chia).  + Bước 2: Tìm số phần có được theo giá trị đó (thực hiện phép chia).  - HS giải bài toán vào vở.  Bài giải  Số viên thuốc trong mỗi vi là:  24 : 4 = 6 (viên)  Số vị thuốc cần để đóng hết 6 672 viên thuốc là:  6 672 : 6 = 1 112 (vỉ)  Đáp số: 1 112 vỉ  - HS đổi vở, chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Bài 3: (làm việc cá nhân)**  **-** GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  3. Nhân dịp đầu năm học mới, một nhà sách có chương trình khuyến mãi như sau: "Cứ mua 6 quyển sách được tặng 10 chiếc nhân với.  a) Hỏi mua 20 quyển sách được tặng bao nhiêu chiếc nhãn vở?  - GV mời cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời và giải bài toán vào vở.  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán hỏi ta điều gì?  ? Để biết mua 20 quyển sách được tặng bao nhiêu chiếc nhãn vở ta làm thế nào?  - GV mời HS làm bài vào vở.  - GV chấm một số vở và yêu cầu HS đổi vở, chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3 b.  b) Theo em, chị Huệ mua 23 quyền sách thì được tặng bao nhiêu chiếc nhãn vở?  - GV mời HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi chị Huệ mua 23 quyển sách thì được tặng bao nhiêu chiếc nhãn vở. GV khuyến khích HS đưa ra ý kiến và lập luận hợp lí.  - GV mời HS nêu kết quả.  - GV mời một số HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - Cả lớp làm việc chung, cùng nhau suy nghĩ và đưa ra câu trả lời và giải bài toán vào vở.  - Bài toán cho ta biết: Cứ mua 6 quyển sách được tặng 10 chiếc nhân với.  - Hỏi mua 20 quyển sách được tặng bao nhiêu chiếc nhãn vở?  - Ta thực hiện theo 2 bước:  + Bước 1: Tìm giá trị một phần (thực hiện phép chia).  + Bước 2: Tìm số phần có được theo giá trị đó (thực hiện phép chia).  - HS giải bài toán vào vở.  Bài giải  Số nhãn vở được tặng tính cho mỗi quyển sách là:  10 : 5 = 2 (nhãn vở)  Số nhãn vở được tặng khi mua 20 quyển sách là:  2 × 20 = 40 (nhãn vở)  Đáp số: 40 nhãn vở.  - HS đổi vở, chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 3b.  - HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi chị Huệ mua 23 quyển sách thì được tặng số chiếc nhãn vở là: *Vì cứ mua 5 quyển sách được tặng 10 chiếc nhãn vở, mà 23 : 5=4*  (dư 3). Nên chị Huệ được tặng 40 chiếc nhãn vở. Chị Huệ chỉ cần mua thêm 2 quyền vở nữa thì sẽ được tặng 50 chiếc nhãn vở.  - HS nêu kết quả.  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| -GV tổ chức vận dụng bằng tình huống sau:  Có 15 con thỏ nhốt đều vào 5 chuồng. Hỏi 27 con thỏ thì cần bao nhiêu chuồng như thế?  - GV mời suy nghĩ và đưa ra kết quả.  Bài giải  Số con thỏ nhốt trong một chuồng là:  15 : 5 = 3 (con)  Số chuồng cần để nhốt hết 25 con thỏ là:  27 : 3 = 9 (chuồng)  Đáp số: 9 chuồng.  - Nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết học | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS đọc tình huống của GV nêu.  - HS suy nghĩ và đưa ra kết quả theo hiểu biết của mình.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................